CTCP Công nghiệp và Xuất nhập khẩu Cao su

FireAnt

Ngày 29/12/2023	4,400 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	-17.0%	10.0%	-72.3%

Sàn giao dịch	UPCOM
Khoảng giá 52 tuần	3,500 - 15,900
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	43
Số lượng CPLH (CP)	9,864,108
KLGD BQ 20 phiên (CP)	170
Sở hữu nước ngoài	0.0%
Beta	0.19
EPS	
P/E	

EPS

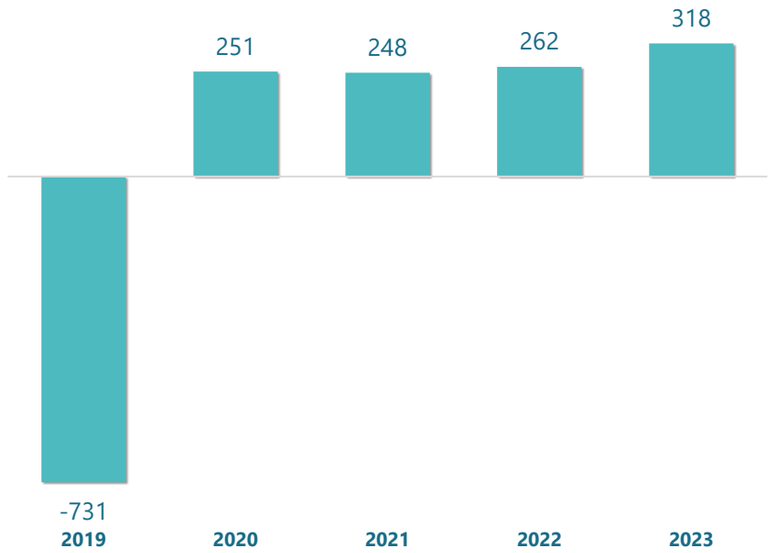

(Nguồn: fireant.vn)

DT thuần
2023
335
tỷ VNĐ
YoY: ▼123| -26.9%

LN trước thuế
2023
3.71
tỷ VNĐ
YoY: ▲ 0.28| 8.1%

LN sau thuế
2023
3.14
tỷ VNĐ
YoY: ▲ 0.56| 21.5%

ROE
2023
2.3%
+/- YoY: ▲ 0.4%

Cơ cấu sở hữu

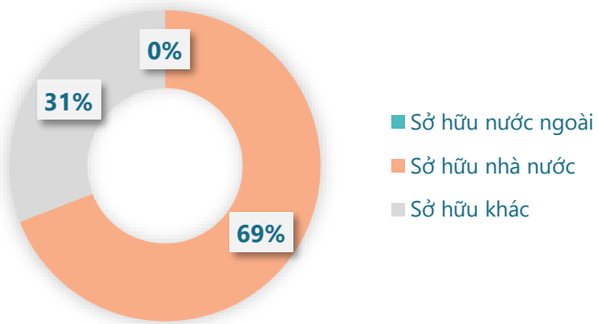

(Nguồn: fireant.vn)

Cơ cấu cổ đông

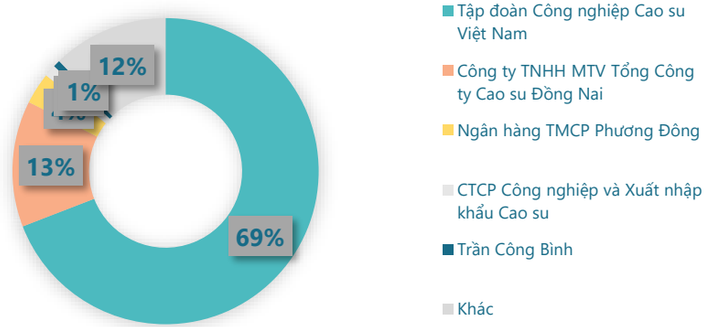

(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận

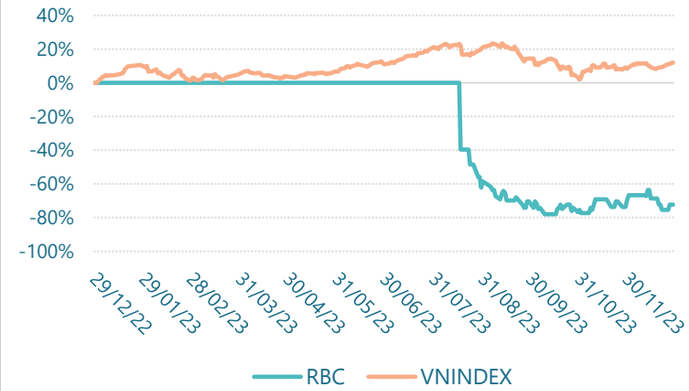

CTCP Công nghiệp và Xuất nhập khẩu Cao su

FireAnt

Kết quả kinh doanh

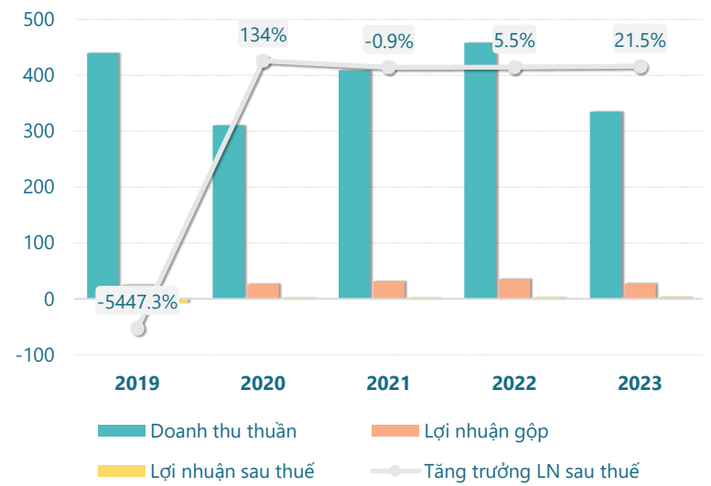

(Nguồn: fireant.vn)

EBIT - Lợi nhuận sau thuế

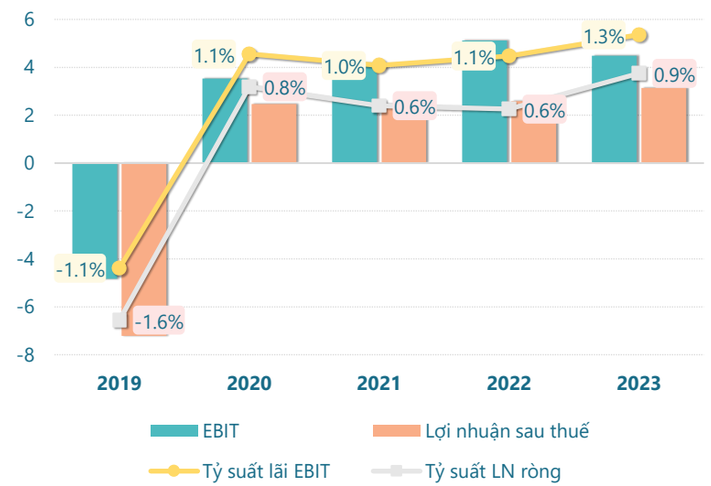

(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng lợi nhuận

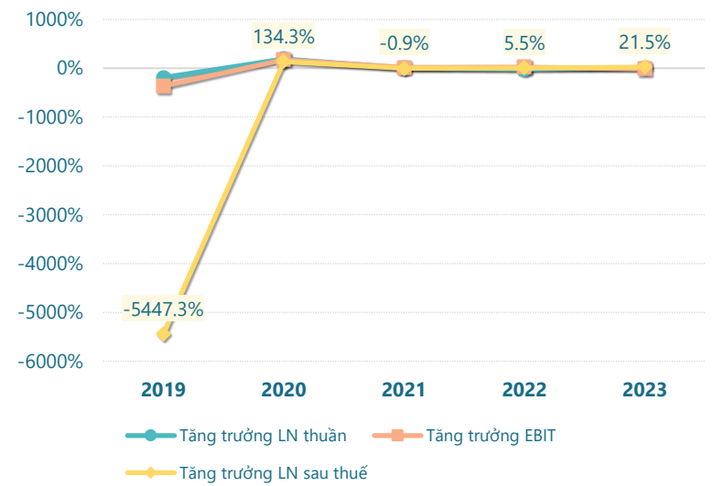

(Nguồn: fireant.vn)

Cơ cấu lợi nhuận

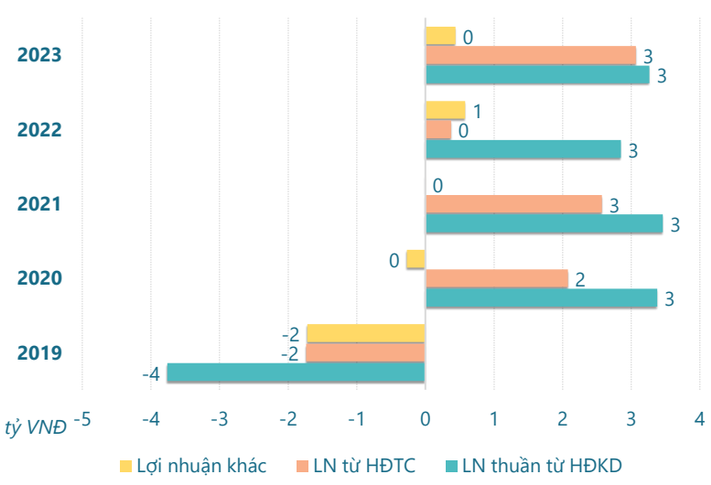

(Nguồn: fireant.vn)

Cơ cấu chi phí

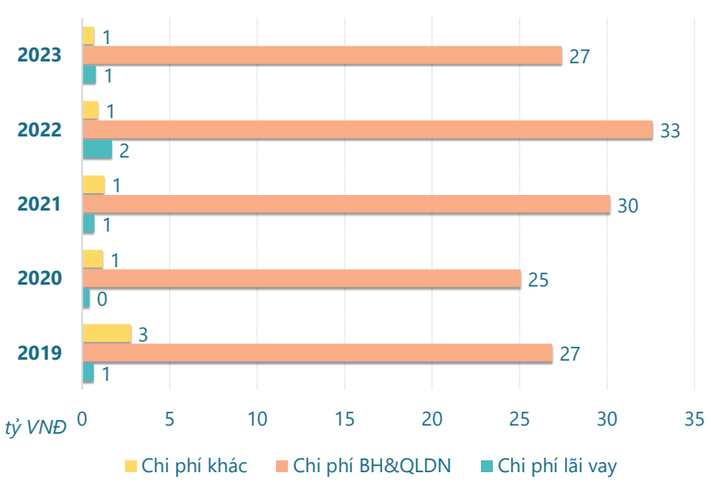

(Nguồn: fireant.vn)

Lưu chuyển tiền

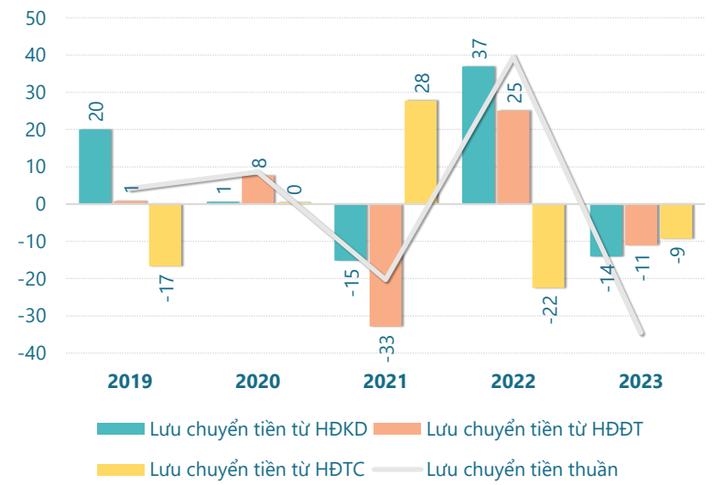

(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Công nghiệp và Xuất nhập khẩu Cao su

FireAnt

Tỷ suất lợi nhuận

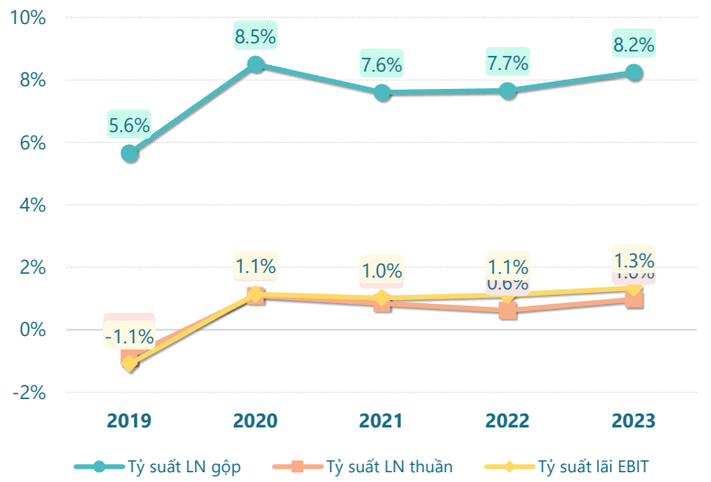

(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản

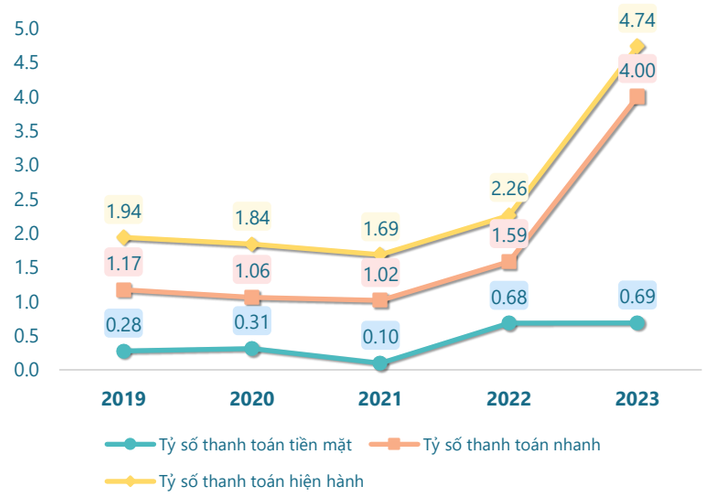

(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản

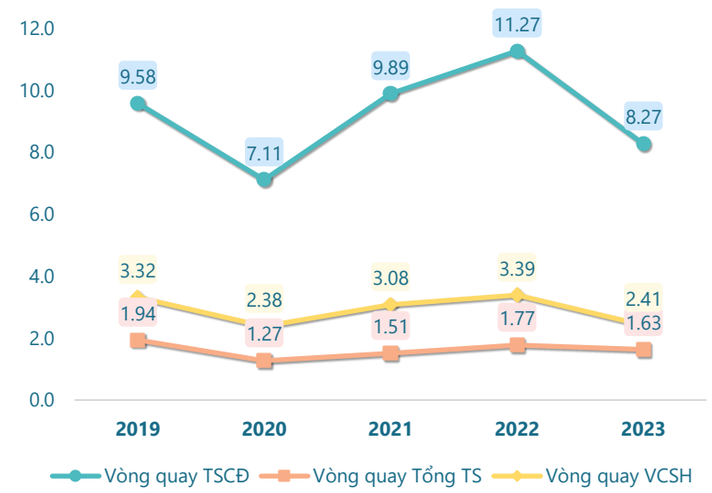

(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất sinh lợi

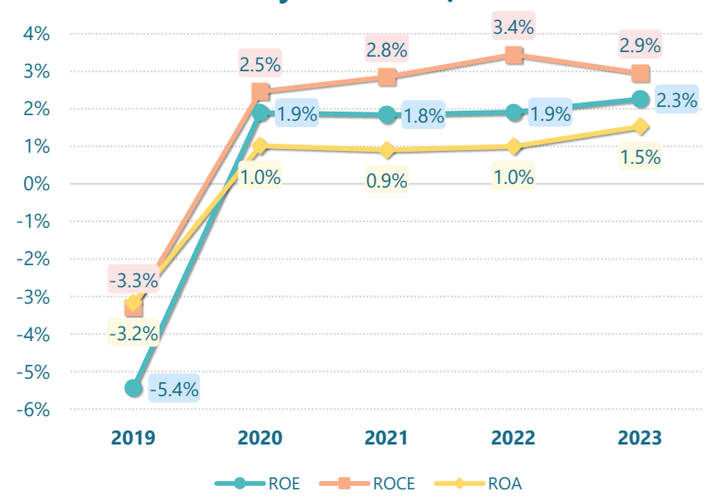

(Nguồn: fireant.vn)

Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn

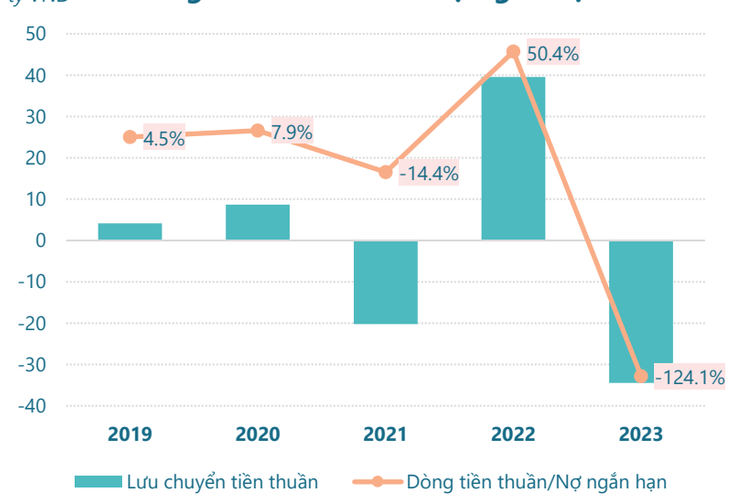

(Nguồn: fireant.vn)

Nhóm chỉ số định giá

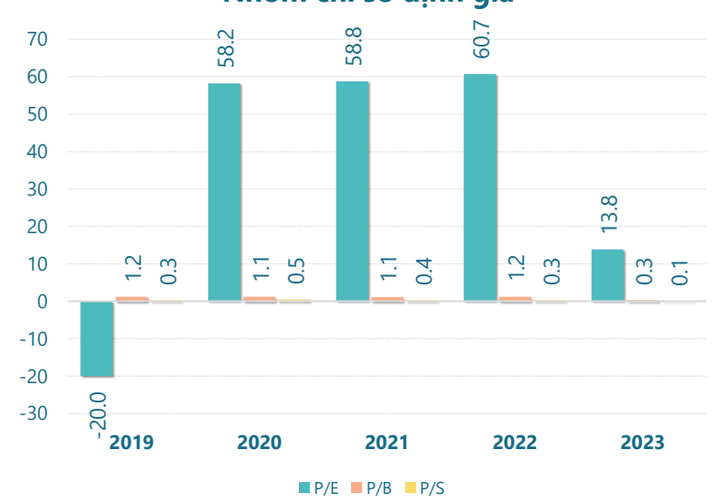

(Nguồn: fireant.vn)